

Đề bài

*Phân tích nhận thức
nghệ thuật về đất nước
của Nguyễn Khoa Điềm
được thể hiện qua chương*

Đất nước

*(Trích trường ca Mặt
đường khát vọng - 1971).*

Bài làm

Đất Nước là chương V của trường ca *Mặt đường khát vọng* được Nguyễn Khoa Điềm sáng tác cuối năm 1971. Có thể nói đây là chương hay nhất, thể hiện sâu sắc một trong những tư tưởng cơ bản của trường ca. Nó cô đọng kết quả nhận thức của thế hệ trẻ Việt Nam về một đất nước – một nhận thức có thể làm thành điểm tựa để xác định vai trò, vị trí của mình trong cuộc đấu tranh chung vĩ đại của dân tộc.

Điều dễ dàng nhận thấy đầu tiên trong đoạn thơ này là tác giả đã nhìn đất nước ở tầm gần. Do xác định cự li nhìn như thế, dường như nhà thơ đã phát hiện ra một khuôn mặt mới của đất nước – dung dị bình dân, thậm chí lam lũ nhưng không kém phần cao cả. Nhiều nhà thơ trước đó đã nói tới đường nét hoành tráng, kì vĩ của đất nước, kiểu như: *Đẹp vô cùng Tổ quốc ta ơi, rừng cọ đồi chè đồng xanh ngào ngạt, Việt Nam từ máu lửa, rũ bùn đứng dậy sáng lòa*. Riêng ở đây, Nguyễn Khoa Điềm lại chú ý quan sát đất nước trong muôn mặt đời thường của nó. Giọng điệu chính của đoạn thơ là giọng điệu trò chuyện thân mật, tâm tình. Mở đầu tác giả viết:

Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

Đất Nước có trong những cái ngày xưa, ngày xưa... mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Qua những câu thơ trên, ta có thể thấy nhà thơ đã nhìn đất nước theo một quan hệ ruột rà, thân thuộc. Nhắc đến đất nước ta đồng thời phải nhắc đến cha, mẹ, bà, dân mình, nhắc đến lời kể chuyện cổ tích, miếng trầu, bờ tre, nhắc đến gừng cay, muối mặn, cái cột, cái kèo, hạt gạo... Điều đó nói lên rằng tình cảm thủy chung là điểm xuất phát của những suy từ về đất nước. Đặc biệt hơn nữa, tác giả đã không ngại ngần, định nghĩa đất nước bằng những chuyện thầm kín, riêng tư – một việc làm rất dễ bị xem là phạm thượng nếu người viết không tìm ra được giọng kể thích hợp.

Đất là nơi anh đến trường

Nước là nơi em tắm

Đất Nước là nơi ta hò hẹn

Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn trong nỗi nhớ thầm

Rõ ràng đây là những câu thơ rất bạo và đầy tự tin do thế hệ tác giả đã thật sự hòa chung vào cuộc sống của đất nước.

Cũng như bao nhà thơ khác, Nguyễn Khoa Điềm đã không thể không nói tới phương diện lịch sử và địa lí của đất nước. Nhưng cách nhìn riêng của anh vẫn để dấu vết rất đậm. Mạch thơ tâm sự tự nó thấm nập vào mình những chi tiết mà bình thường khó cất lên thành thơ được:

Những ai đã khuất

Những ai bây giờ

*Yêu nhau và sinh con đẻ cái
Gánh vác phần người đi trước để lại
Dặn dò con cháu chuyện mai sau
Hằng năm ăn đâu làm đâu
Cũng biết cúi đầu nhớ ngày giỗ Tổ*

Cũng khác với nhiều thơ trước đây mỗi khi nói đến bốn nghìn năm đất nước thì không quên nhắc tới tên các anh hùng vang danh trong sử sách, Nguyễn Khoa Điềm lại muốn kể nhiều hơn về:

*Có biết bao người con gái, con trai
Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi
Họ đã sống và chết
Giản dị và bình tâm
Không ai nhớ mặt đặt tên
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước*

Tương tự như thế, khi nói về địa lí của đất nước mình, nhà thơ đã không lập lại một thói quen là nêu lên sự trù phú, đẹp tươi của giải đất này với *mênh mông biển lúa, với mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều...* Anh chú ý nhiều đến những miền đất, những thắng cảnh mà tên gọi của chúng thật nô nức, dân dã, nói với ta nhiều điều về cuộc sống của những người cần lao:

*Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu
Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái
Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại
Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất tổ Hùng Vương
Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm
Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút non Nghiên
Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh
Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm*

Vậy là, khi thể hiện phương diện lịch sử và địa lí của đất nước, tác giả đã quan sát chúng dưới góc độ văn hóa: văn hóa – lịch sử, văn hóa – địa lí. Những câu thơ có tầm khát quát cao và tràn trề cảm xúc sau đây là kết quả của góc nhìn đó:

*Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha.
Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...*

Chúng ta nhận ra những nét mới mẻ trong nhận thức nghệ thuật của Nguyễn Khoa Điềm về đất nước. Nhưng đâu là hạt nhận, là điểm tựa của nhận thức nghệ thuật đó? Không có gì khác hơn là tư tưởng về *Đất nước của Nhân dân* mà nhà thơ trực tiếp phát biểu ở giai đoạn cao trào của cảm xúc trong đoạn thơ. Cũng có thể nói tư tưởng này là một trong những biểu hiện cụ thể của nhận thức nghệ thuật nói trên, nhưng đây là biểu hiện cơ bản nhất chi phối mọi biểu hiện khác. Nhân dân đông đảo, nhân dân rộng lớn, nhân dân bao dung đã làm nên mọi dáng vẻ và tâm vóc của đất nước này. Họ bao gồm những người lao động chân chất, bình dị mà sáng suốt, là người đã đúc kết bao triết lí sống cao cả mà ta hằng tâm niệm. Bởi vậy, nói về đất nước của họ làm sao ta quên nhắc tới những chi tiết đời thường như tác giả đã làm. Và lại, ta cũng thuộc về nhân dân, sống giữa nhân dân nên làm sao không được quyền nói về cuộc đời riêng của mình khi ca ngợi đất nước. Có thể hình dung *Đất nước của Nhân dân* ở tầm vóc quốc tế *sáng lòa*, ở tính chất thần kì nhiều khi khó lí giải nổi của nó (*người là ta mà chưa bao giờ hiểu hết* – Tố Hữu) nhưng cũng cần hình dung nó ở một chiều sâu khác: Đất nước gắn liền với bao hoạt động cụ thể của nhân dân:

Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng

Họ truyền lửa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói

Họ gánh theo tên xã tên làng trong mỗi chuyến di dân

Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Dĩ nhiên, tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân* không phải đến Nguyễn Khoa Điềm mới được phát biểu. Nó đã được nhiều nhà tư tưởng lớn, nhiều nhà văn lớn xưa kia đề cập với mức độ khác nhau. Nhưng phải nhận rằng cùng với mở rộng tính dân chủ của thơ (tương ứng với sự mở rộng tính dân chủ trong xã hội), tư tưởng này càng về sau càng được nhận thức sâu sắc hơn. Là một nhà thơ thuộc thế hệ chống Mĩ đã nhập cuộc hết mình vào cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc, đã tận mắt chứng kiến những đóng góp to lớn và những hi sinh không kể xiết của nhân dân, Nguyễn Khoa Điềm đã nói về cái tư tưởng tuy không hoàn toàn mới kia bằng tất cả sự trải nghiệm thật, xúc động thật của chính mình, và vì thế, bài thơ của anh đã có được một đóng góp đáng ghi nhận. Càng mở rộng sự quan sát ra sáng tác của các nhà thơ chống Mĩ khác, ta càng thấy rõ hơn tư tưởng *Đất Nước của Nhân dân* là tư tưởng mang tính thời đại. Nó về quê hương, Trần Đăng Khoa khơi nguồn cảm xúc từ một mái *tranh* (*Mái tranh ơi hỡi mái tranh, Ngắm bao mưa nắng mà thành quê hương*) còn Thanh Thảo thì tuyên bố *Những định nghĩa cao xa xin dành cho người khác* vì anh đã thấy:

Dân tộc tôi khi đứng dậy làm người

Là đứng theo dáng mẹ

Đòn gánh tre chín dạn hai vai

Những ví dụ tương tự như thế thật khó kể hết trong thơ chống Mĩ. Điều này càng chứng tỏ nhận thức về đất nước của Nguyễn Khoa Điềm trong đoạn thơ này mang tính chất đại diện rõ nét.

Khi đã nhìn thấy *Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân* và trong nhân dân lại có cả chính mình, nhà thơ thấy cần thiết phải khẳng định trách nhiệm của thế hệ trẻ. Đất nước không phải là một cái gì bất biến. Nó đang phát triển ngày một phong phú hơn với phần đóng góp của chúng ta. Vẫn với giọng tình cảm mà nghiêm trang, tác giả đề nghị:

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình

Phải biết gắn bó và san sẻ

Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở

Làm nên Đất Nước muôn đời

Đây là lời đề nghị của một đứa con luôn có thái độ *uống nước nhớ nguồn*. Chính vì vậy, đoạn thơ có nhiều từ *phải* mà không hề rơi vào tính răn dạy, giáo huấn khô khan khó tiếp nhận.

Ở trên, khi phân tích tư tưởng chủ đạo của Nguyễn Khoa Điềm về đất nước, chúng ta đã phần nào nói về nghệ thuật thể hiện tư tưởng đó. Đoạn thơ nhất quán ở giọng điệu tình cảm tha thiết, lắng sâu. Có thể nào khác được khi ta nói về nhân dân – người sinh thành nuôi nấng dạy dỗ chính mình. Đoạn thơ cũng đầy ắp những hình ảnh, chi tiết đời thường cùng cả thi liệu lấy từ kho tàng văn học dân gian nhưng phong phú bao gồm truyền thuyết, tục ngữ, ca dao dân ca. Cũng không thể khác bởi đời thường của nhân dân và những truyện kể, những câu ca, câu ví kia là do nhân dân sáng tạo ra trong trường kì lịch sử, chúng chính là nơi lưu giữ tâm hồn dân tộc. Quả thực, tác giả đã chọn lựa được một hình thức biểu đạt đặc biệt phù hợp, khiến cho tư tưởng được phát biểu trong đoạn thơ đã vang lên bằng hình tượng nghệ thuật sinh động, có khả năng đưa đến cho người đọc những cảm xúc thẩm mỹ phong phú.

Nên thơ ca cách mạng Việt Nam có không ít bài thơ hay viết về đất nước. Mỗi bài thơ bổ sung một góc nhìn làm cho hình ảnh đất nước hiện lên đa dạng đẹp đẽ. Do đó có những đóng góp riêng độc đáo. *Đất Nước* của Nguyễn Khoa Điềm đã trở thành một sáng tác có giá trị, được bạn đọc yêu mến và trân trọng ngay từ lúc mới ra đời.